

HƯỚNG DẪN NỘP ĐƠN

— Gửi đến quý vị xin visa du học —

Khi xin visa du học thì cục quản lý xuất nhập cảnh sẽ tiến hành xét duyệt về tư cách lưu trú một cách nghiêm ngặt. Hồ trước khi được nộp lên cục quản lý xuất nhập cảnh, trường sẽ tiến hành xét hồ sơ. Mong quý vị xác nhận rõ về cách nộp đơn và các giấy tờ cần thiết để có thể chuẩn bị sớm.

LƯU Ý VỀ GIẤY TỜ CẦN NỘP VÀ NHỮNG ĐIỀU GHI TRÊN

- ▼ Tất cả giấy xác nhận chính thức phải được phát hành trong vòng 3 tháng. (Ảnh cũng vậy)
- ▼ Có thể sử dụng bút xóa hay dung dịch tẩy xóa nhưng phần chỉnh sửa phải có bút tích của người làm đơn.
- ▼ Những giấy tờ không viết bằng tiếng Nhật thì toàn bộ phải có đính kèm bản dịch tiếng Nhật. Trong bản dịch phải ghi rõ địa chỉ liên lạc, nơi làm việc, họ tên của người dịch.
- ※ Lưu ý: hồ sơ khi đã được nộp thì sẽ không được trả lại trong bất kỳ trường hợp nào, dù hồ sơ đó có đạt hay không đạt kết quả xét duyệt của trường. Tuy nhiên, những giấy tờ chỉ được cấp 1 lần như bằng tốt nghiệp chẳng hạn thì sẽ được trả lại.

TRƯỜNG NHẬT NGỮ OSAKA YMCA

HỌC VIỆN OSAKA YMCA • TRƯỜNG CHUYÊN MÔN QUỐC TẾ OSAKA YMCA

I . HỒ SƠ CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN CẦN CHUẨN BỊ

① Đơn xin nhập học (Mẫu quy định)

- * Người xin nhập học tự viết tay hay nhập dữ liệu bằng máy tính đều được, nhưng **chữ ký phải do chính người nhập học ký.**
- * Người nộp đơn đã từng xin visa (ngoài visa lưu trú ngắn hạn) trong quá khứ thì nhất định phải điền vào cột đã xin visa trong quá khứ trong Đơn xin nhập học. Những người đã đánh dấu 「có」 trong mục xin visa trong quá khứ thì dù kết quả là đậu hay rớt thì trường sẽ xác nhận thông tin như số xin visa và ngày tháng xin visa.
- * Hãy điền thông tin vào các mục Lịch sử đã từng đến Nhật Bản, học vấn (ghi từ tiểu học) , Kinh nghiệm làm việc, quá trình học học tiếng Nhật, thông tin thành viên trong gia đình (những người sống cùng và 2 thế hệ tính từ từ ông bà, anh chị em v.v...)
- * Trường hợp có **thời gian trống trên 6 tháng** trừ thời gian làm việc, thời gian học tại trường thì hãy giải thích cụ thể đã làm gì trong thời gian đó.
- * Trường hợp **ngày tháng tốt nghiệp trên bằng tốt nghiệp và ngày tháng tốt nghiệp thực tế khác nhau** thì hãy bổ sung thêm phần giải thích bằng giấy riêng.

② Đơn ghi lí do du học (Mẫu quy định)

- * Người nộp đơn có thể viết tay hoặc đánh máy bằng tiếng Việt, nhưng **chữ ký phải do chính người nộp đơn ký.**
- * Những giấy tờ không viết bằng tiếng Nhật thì toàn bộ phải đính kèm bản dịch tiếng Nhật. Trong bản dịch phải **ghi rõ họ tên, nơi làm việc, địa chỉ liên lạc của người dịch.**
- * Nội dung lí do viết cụ thể về **lí do du học, mục đích, kế hoạch sau khi tốt nghiệp trường tiếng Nhật.** Trường hợp không đủ chỗ trống thì có thể đính kèm thêm giấy riêng.
- * **Trường hợp sau khi tốt nghiệp học vị cuối cùng quá 5 năm** thì đặc biệt cần ghi rõ cụ thể mục đích học tiếng Nhật và dự định sau khi tốt nghiệp trường tiếng Nhật.
- * **Trường hợp có kinh nghiệm làm việc** thì phải kể cụ thể sự liên quan giữa quá trình làm việc với việc học tiếng Nhật và dự định sau khi tốt nghiệp tại trường tiếng Nhật.

③ Ảnh thẻ (4cm×3cm) 3 tấm

- * Mặt sau của ảnh hãy ghi họ tên đầy đủ và quốc tịch. Trong đó hãy dán 1 tấm vào Đơn xin nhập học.

④ Bản gốc Giấy xác nhận tốt nghiệp học vị cuối cùng bản gốc hoặc bản gốc bằng tốt nghiệp

- * Trường hợp nộp **bản gốc Bằng tốt nghiệp** thì sẽ được trả lại sau khi trường kiểm tra xong.
- * **Những người dự định du học sau khi tốt nghiệp (lúc nộp đơn vẫn còn đang học đại học hay cấp 3)** thì hãy nộp "Giấy chứng nhận dự định tốt nghiệp".

⑤ **Giấy chứng nhận thành tích học tập của học vi cuối cùng hoặc bằng photo bằng thành tích học tập**

⑥ **Giấy xác nhận đang làm việc**

* Những người đã hay đang làm việc xin hãy nộp giấy xác nhận này. Trong đó cần phải ghi rõ thông tin công ty gồm tên công ty, địa chỉ, điện thoại, ngày cấp và họ tên người xác nhận.

⑦ **Giấy xác nhận quá trình học tiếng Nhật** ※Cần phải nộp cả (1)、(2)

(1) Giấy tờ liên quan đến Kỳ thi năng lực tiếng Nhật chính thức

* Nếu có 1 trong những bằng như: **JLPT, J.test, Nat test**, v.v... thì vui lòng nộp cho chúng tôi.

* Những người có dự định thi trong thời điểm nộp đơn thì xin nộp bản photo giấy dự thi.

(2) Giấy xác nhận học tiếng Nhật

* Đến thời điểm nộp đơn xin, hãy nộp giấy xác nhận học tiếng Nhật trên 150 giờ tại các cơ sở dạy tiếng Nhật. Trong đó có ghi rõ thông tin nơi học như tên, địa chỉ, khoảng thời gian học và số giờ đã học.

⑧ **Hộ khẩu, Chứng minh nhân dân, Giấy khai sinh**

* Trường hợp người bảo lãnh là người trong gia đình, để xác nhận họ tên, ngày tháng năm sinh và nơi sinh thì cần nộp giấy chứng minh mối quan hệ.

⑨ **Hộ chiếu (bản photo)**

* Người đã có hộ chiếu thì hãy nộp bản photo trang có ảnh chân dung gương mặt và tất cả trang có ghi toàn bộ quá trình xuất nhập cảnh vào Nhật Bản.

⑩ **Khác** (chỉ dành cho những người có điều kiện tương thích)

* Trường hợp có lịch sử **visa** lưu trú ngắn hạn từng ở lại Nhật khoảng trên 1 tháng thì hãy nộp đơn trình bày lí do cụ thể về mục đích đến Nhật và nơi đã lưu trú tại Nhật.

* Trường hợp người nộp đơn nhập học vào lớp 1 sớm hoặc muộn hơn quy định độ tuổi của chế độ giáo dục ở Việt Nam thì hãy nộp giấy giải thích lí do.

* Trường hợp có người thân tại Nhật như (ba mẹ, vợ chồng, anh em, con cái) và **bà con như (dì, chú v.v..)** thì hãy nộp bản photo 2 mặt thẻ lưu trú của những người đó.

* Trường hợp người thân trong gia đình của người nộp đơn như (vợ chồng, con cái) còn ở lại sống tại Việt Nam thì hãy nộp giấy giải thích về sinh hoạt của những người đó.

II . GIẤY TỜ CỦA NGƯỜI BẢO LÃNH

(Người trả học phí, sinh hoạt phí)

A. TRƯỜNG HỢP NGƯỜI NỘP ĐƠN TỰ TRẢ CHI PHÍ

① **Đơn chi trả kinh phí** (Mẫu quy định)

* Người chi trả kinh phí tự viết hay hay đánh máy đều được, nhưng chữ ký phải do chính người chi trả kinh phí ký.

② **Giấy xác nhận nghề nghiệp**

* Trường hợp là người điều hành hay đại diện công ty thì nộp bản sao Giấy đăng ký công ty.

* Trường hợp là người kinh doanh cá thể thì nộp bản sao Giấy phép kinh doanh.

* Trường hợp là công nhân viên chức thì nộp Giấy xác nhận đang làm việc.

* Giấy xác nhận nghề nghiệp cần phải ghi rõ thông tin công ty gồm tên, địa chỉ, số liên lạc của công ty, ngày cấp và họ tên người chịu trách nhiệm.

③ **Giấy xác nhận thu nhập trong 1 năm gần nhất**

④ **Giấy xác nhận nộp thuế trong 1 năm gần nhất**

(1) Trường hợp là người điều hành công ty hoặc nhân viên

Hãy nộp giấy tờ (a) hoặc (b) dưới đây.

(a) Giấy tờ do công ty cấp, trong đó **cần ghi rõ** thu nhập, cách tính toán thuế.

(b) Giấy tờ do cục thuế cấp. Trường hợp lỡ như cục thuế không cấp cho các giấy tờ cần thiết thì hãy nộp đơn trình bày lý do cụ thể.

(2) Trường hợp là người kinh doanh cá thể

Giấy tờ do cục thuế cấp. Trường hợp lỡ như cục thuế không cấp cho các giấy tờ cần thiết thì hãy nộp đơn trình bày lý do cụ thể.

⑤ **Giấy xác nhận số dư của ngân hàng mang tên người bảo lãnh**

⑥ **Bản photo sổ tài khoản tiết kiệm của người bảo lãnh.**

* Nộp bản ghi rõ và đầy đủ thông tin.

* Trường hợp không có giấy tờ xác nhận giao dịch thu chi thông quan ngân hàng thì cần làm giải trình hình thành tài sản.

B. TRƯỜNG HỢP NGƯỜI BẢO LÃNH Ở VIỆT NAM

① **Giấy cam kết chi trả kinh phí (Mẫu quy định)**

* Người chi bảo lãnh có thể viết tay hoặc đánh máy đều được, nhưng chữ ký phải do chính người bảo lãnh ký.

② **Giấy xác nhận nghề nghiệp**

* Trường hợp là người điều hành công ty, nhân viên thì nộp bản sao đăng ký mở công ty.

* Trường hợp là người kinh doanh cá thể thì nộp bản sao giấy phép kinh doanh.

* Trường hợp là công nhân viên thì nộp giấy xác nhận đang làm việc

Trong giấy xác nhận nghề nghiệp cần phải ghi rõ thông tin công ty như tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc và ngày cấp, thông tin người chịu trách nhiệm cấp.

③ **Giấy xác nhận thu nhập trong 1 năm gần nhất**

④ **Giấy xác nhận nộp thuế trong 1 năm gần nhất**

(1) Trường hợp là người điều hành công ty

Hãy nộp giấy tờ (a) hoặc (b) dưới đây.

(a) Giấy tờ do công ty cấp, trong đó ghi rõ thu nhập và cách tính thuế.

(b) Giấy tờ do cục thuế cấp. Trường hợp lỡ như cục thuế không cấp cho các giấy tờ cần thiết thì hãy nộp đơn trình bày lý do cụ thể.

(2) Trường hợp là người kinh doanh cá thể

Giấy tờ do cục thuế cấp. Trường hợp lỡ như cục thuế không cấp cho các giấy tờ cần thiết thì hãy nộp đơn trình bày lý do cụ thể.

⑤ **Giấy xác nhận số dư ngân hàng mang tên người bảo lãnh**

* Không phải là tài khoản tạm thời mà phải là tài khoản có thể xác nhận số dư ổn định trong thời gian dài.

⑥ **Bản photo sổ ngân hàng của người bảo lãnh**

* Nộp bản sao ghi rõ thông tin tài khoản.

* Trường hợp không xác nhận giao dịch thu chi thông qua ngân hàng thì phải nộp giải trình hình thành tài sản.

⑦ **Giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người nộp đơn (Sổ hộ khẩu, giấy khai sinh v.v..)**

* Trường hợp người bảo lãnh không phải là cha mẹ của người nộp đơn thì hãy nộp giấy chứng minh rõ mối quan hệ đó. Đặc biệt, trường hợp không phải là quan hệ huyết thống gia đình thì cần ghi rõ lý do chi trả kinh phí, mối quan hệ với người nộp đơn, quá trình và thời gian quen biết lẫn nhau v.v...

C. TRƯỜNG HỢP NGƯỜI BẢO LÃNH SỐNG Ở NHẬT

① **Giấy cam kết chi trả kinh phí** (Mẫu quy định)

* Người bảo lãnh có thể viết tay hoặc đánh máy đều được, nhưng chữ ký phải do chính người bảo lãnh ký.

② **Giấy xác nhận nghề nghiệp** (1 trong những giấy tờ dưới đây)

- Giám đốc và người đại diện thì nộp giấy phép đăng ký mở công ty, những đối tượng khác thì nộp giấy xác nhận nghề nghiệp.
- Giấy kê khai thuế (giấy tờ ghi rõ địa điểm kinh doanh có dấu xác nhận của cục thuế)
- Phiếu thu nhập năm

③ **Giấy xác nhận thu nhập** (1 trong những giấy tờ dưới đây)

- Giấy xác nhận nộp thuế có ghi rõ thu nhập năm (thuế thu nhập)
- Giấy thông báo tiền thuế (có đóng dấu của cục thuế)
- Giấy kê khai thuế (có con dấu của cục thuế)
- Phiếu thu nhập năm

* Tất cả giấy tờ trên, chỉ cần xác nhận thu nhập trong 1 năm gần nhất.

* Trường hợp nộp 「Giấy kê khai thuế」 và 「Phiếu thu nhập năm」 ở mục ② rồi thì không cần thiết nộp lại.

④ **Giấy xác nhận số dư tiết kiệm đứng tên người bảo lãnh hoặc bản photo sổ tài khoản**
(trang số dư gần nhất)

⑤ **Giấy chứng minh mối quan hệ với người nộp đơn** (Sổ hộ khẩu, hoặc giấy khai sinh v.v..)

⑥ **Giấy xác nhận thường trú** (có ghi tất cả thành viên sống cùng)

Những giấy tờ cần phải nộp nêu ở mục I và II trên là những giấy tờ quan trọng tối thiểu nhất để cục quản lý xuất nhập cảnh xét đơn xin visa du học. Ngoài ra, tùy vào các tình huống khác nhau cũng có trường hợp yêu cầu nộp bổ sung thêm giấy tờ khác.